TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST.
Ngày 15-8-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U, TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Đẳng;

Bà Trịnh Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Thành Được - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái H, sinh ngày 28/3/2023, tại huyện U, tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 7, xã Nguyễn Phích, huyện U, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam: Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng T; bị cáo chưa có vợ con, bị cáo có 02 anh em ruột; Tiền án, tiền sự: không (nhân thân bị xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản không coi là tiền án do khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến ngày 07/4/2023 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: 1. Bà Đào Tuyết P2, sinh năm: 2004;

Địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện U, tỉnh C .

2. Ông Trần Văn P1, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Văn H2, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C .;

2. Ông Nguyễn Văn Mẫn A, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện T, tỉnh C .;

(Ông P1 có mặt, đương sự còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, Nguyễn Thái H, đi bộ từ nhà ông Nguyễn Văn Thơ (là bác tư của H) ở ấp P, xã A, huyện U, tỉnh Cà Mau đến tiệm tạp hóa An Vy thuộc ấp 1, xã A (cách nhà ông T khoảng 500 mét) để mua đồ thì thấy tiệm đã đóng cửa. Lúc này Học phát hiện có một chiếc xe mô tô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển số 69H1-200.52 của ông Trần Văn P1 đang dậu trước tiệm, không khóa cổ, không ai trông coi nên Học này sinh ý định trộm cắp. Sau đó Học đi bộ về nhà ông T lấy 02 cây chìa khóa loại 10-12 bỏ vào túi quần rồi quay lại tiệm tạp hóa An Vy, đi đến vị trí xe mô tô dùng hai tay tháo kính chiếu hậu bên trái của xe ra bỏ lên xe ba gác màu xanh (đang dậu bên cạnh xe mô tô) và dùng chìa khóa 10-12 tháo biển số xe ra nhưng không được. Sau đó, Học dẫn xe mô tô về giấu ở bụi cây cỏ phía sau nhà ông T và tháo dàn áo xe mô tô ra vứt bỏ. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, ông Trần Văn P1 phát hiện xe mô tô của ông đã bị lấy trộm nên đến Công an xã A trình báo sự việc. Công an xã A tiếp nhận tin bảo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện U tiến hành giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thái H khai nhận ngoài vụ việc trên thì vào tối ngày 24/3/2023, Học đã 02 lần đột nhập vào nhà của chị Đào Tuyết P2 ở ấp P, xã A để trộm cắp tài sản. Lần thứ nhất Học lấy trộm 03 chai gas mini đem về cất giấu ở nhà ông T, lần thứ hai Học trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng-đen, biển số 69U1-7417 và 01 bao dụng cụ gồm có 15 cây chìa khóa, 03 cây cù điếu, 03 đầu tuýp, 06 cây lục giác, 01 cây kim mỏ nhọn. 01 cây đục sắt, 01 cây vít eke, 02 cây vít, 01 cây mỏ lết. Sau khi trộm xong, Học đem bao dụng cụ về cất giấu trong nhà ông T rồi điều khiển xe mô tô đi đến cất giấu trong bụi cỏ gần Trạm điện lực Khánh An (thuộc ấp P, xã A).

Quá trình điều tra, truy tố, bị can Nguyễn Thái H đã thành khẩn khai bảo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị can phạm tội 02 lần trở lên.

Tại Kết luận định giả tài sản số 09 ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện U đã kết luận: 01 xe nhãn hiệu Honda, số loại: Wave RSX, số máy: JA38E0069914, số khung: 3828GY021120, màu sơn: Đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 28/3/2023 có trị giá là 4.800.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện U kết luận: 01 xe nhãn hiệu Yamaha, số loại

Sirius, màu vàng-đen, biển số 69U1-7417, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 24/3/2023 có trị giá là 2.835.000 đồng; 15 cây chìa khóa, 03 cây cũ điểu, 03 đầu tuýp, 06 cây lục giác, 01 cây kìm mỏ nhọn, 01 cây đục sắt, 01 cây vít eke, 02 cây vít, 01 cây mỏ lết, tất cả bằng kim loại, có đặc điểm và kích thước khác nhau, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 24/3/2023 có tổng trị giá là 261.000 đồng; 03 bình gas mini (01 bình ga cũ mờ không rõ nhãn hiệu; 01 bình hiệu IKURA; 01 bình hiệu Peace World) đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 24/3/2023 có tổng trị giá là 30.000 đồng. Tổng trị giá của các tài sản nêu trên tại thời điểm ngày 24/3/2023 là 3.126.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: - 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, số máy: JA38E0069914, số khung: 3828GY021120, màu sơn đen, biển số đăng ký: 69H1- 200.52; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Siurus, số máy: 5C64338527, số khung: C640AY338528, màu sơn vàng đen, biển số đăng ký 69U1-7417; 15 cây chia khoa, 03 cây cù điếu, 03 đầu tuýp, 06 cây lục giác, 01 cây kim mỏ nhọn, 01 cây dục sắt, 01 cây vít eke, 02 cây vít, 01 cây mỏ lết, tất cả bằng kim loại, có đặc điểm và kích thước khác nhau; 03 binh gas mini (01 bình cũ mở không rõ nhãn hiệu; 01 bình hiệu IKURA; 01 bình hiệu Peace World). Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện U đã trả lại các tài sản trên cho bị hại Trần Văn P1 và Đào Tuyết P2.

- 01 áo khoác màu đỏ, có chữ PLAY màu trắng phía sau lưng; 01 quần sọt vải màu đen (quần tây); 01 mũ (nón) màu tím sen có hình tròn phía trước, bên trong có chữ GUGGI màu trắng. Các vật chứng này đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện U.

- 02 đĩa DVD được niêm phong có chứa dữ liệu Camera hình ảnh của Nguyễn Thái H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/3/2023 tại ấp An Phủ và ngày 28/3/2023 tại ấp 1, xã A, huyện U, tỉnh Cà Mau (được kèm theo hồ sơ vụ án).

Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Trần Văn P1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Thái H bồi thường tổng số tiền 8.030.000 đồng là tiền sữa chữa xe có toa vé kèm theo. Riêng bị hại Đào Tuyết P2 đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với bị can Nguyễn Thái H. Quá trình điều tra, truy tố, bị can Học chưa bồi thường cho bị hại Trần Văn P1.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thái H từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Trách nhiệm dân sự ghi nhận ý kiến của bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên buộc bị cáo bồi thường cho ông Trần Văn P1 số tiền 8.030.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái H khai nhận: bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi thực tế bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo chấp hành án tại nhà để bị cáo nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cũng như người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị hại Đào Tuyết P2, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy tại phiên tòa không ai có yêu cầu hoãn phiên tòa đối với những người vắng mặt và họ đã có lời khai trong quá trình điều tra, truy tố nên vẫn tiếp tục xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự khai báo, không bị ép buộc hay bị một tác động nào buộc bị cáo khai, do đó lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu cơ quan điều tra thu thập là chứng cứ. Các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, tại ấp 1, xã A, huyện U, tỉnh Cà Mau, bị cáo Học đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô Honda Wave RSX biển số 69H1-200.52 của ông Trần Văn P1, giá trị xe được xác định là 4.800.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn khai thêm tối ngày 24/3/2023, bị đã 02 lần đột nhập vào nhà của chị Đào Tuyết P2 ở ấp P, xã A để trộm cắp tài sản. Lần thứ nhất Học lấy trộm 03 chai gas mini đem về cất giấu ở nhà ông T, lần thứ hai Học trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu vàng-đen, biển số 69U1-7417 và 01 bao dụng cụ gồm có 15 cây chìa khóa, 03 cây cù điếu, 03 đầu tuýp, 06 cây lục giác, 01 cây kim mỏ nhọn. 01 cây đục sắt, 01 cây vít eke, 02 cây vít, 01 cây mỏ lết, 03 bình ga mini. Sau khi trộm xong, Học đem bao dụng cụ về cất giấu trong nhà ông T rồi điều khiển xe mô tô đi đến cất giấu trong bụi cỏ gần Trạm điện lực A (thuộc ấp P, xã A) các tài sản này được thẩm định giá tổng cộng là 3.126.000 đồng.

[3] Xét thấy lần phạm tội vào ngày 28/3/2023 bị cáo đã đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý do nhận thức được việc lén lút lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp pháp luật nhưng do muốn nhanh chóng có được tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác, giá trị tài sản được xác định là 4.800.000 đồng; Ngoài ra bị cáo còn khai nhận đã thực hiện hành vi trộm chiếc xe Yamaha Sirius màu vàng-đen, biển số 69U1-7417 và 01 bao dụng cụ gồm có 15 cây chìa khóa, 03 cây cù điếu, 03 đầu tuýp, 06 cây lục giác, 01 cây kim mỏ nhọn. 01 cây đục sắt, 01 cây vít eke, 02 cây vít, 01 cây mỏ lết, 03 bình ga mini vào ngày 24/3/2023 (chưa đủ 18 nhưng trên 16 tuổi) giá trị tổng cộng là 3.126.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U truy tố bị cáo Học về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai ra hành vi phạm tội khác vào ngày 24/3/2023 nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết tự thú tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên bị cáo phạm tội hai lần đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, về nhân thân bị cáo đã bị xử phạt 06 tháng về hành vi trộm cắp tuy không xe là tiền án nhưng bị cáo có nhân thân xấu, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây hoang mang trong nhân dân, gây ảnh hưởng đến tình an ninh trật tự tại địa phương, nên xét thấy, cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục học tập để trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự; Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên buộc bị cáo bồi thường cho ông Trần Văn P1 số tiền 8.030.000 đồng.

[5] Vật chứng vụ án: Các vật chứng thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tích thu tiêu hủy.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 8.030.000 đồng x 5%= 401.500 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Nguyễn Thái H phạm tội trộm cắp tài sản.

- Xử phạt: Nguyễn Thái H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ là ngày 29/3/2023.

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thái H bồi thường cho ông Trần Văn P1 số tiền 8.030.000 (Tám triệu, không trăm ba mươi ngàn) đồng.

- Vật chứng vụ án tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đỏ, có chữ PLAY màu trắng phía sau lưng; 01 quần sọt vải màu đen (quần tây); 01 mũ (nón) màu tím sen có hình tròn phía trước, bên trong có chữ GUGGI màu trắng. Các vật chứng này đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện U; 02 đĩa DVD được niêm phong có chứa dữ liệu Camera hình ảnh của Nguyễn Thái H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/3/2023 tại ấp An Phủ và ngày 28/3/2023 tại ấp 1, xã A, huyện U, tỉnh Cà Mau lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải nộp án phí hình sự 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 401.500 (Bốn trăm lẻ một ngàn, năm trăm) đồng.

- Bị cáo, bị hại Trần Văn P1 có mặt tại thiên tòa có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt còn lại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Cà Mau (1b);*
- *VKSND huyện U (1b);*
- *Công an huyện U, tỉnh Cà Mau (1b);*
- *Chi cục THADS huyện U(1b);*
- *Bị cáo, người bị hại, (mỗi người 1b);*
- *Lưu hồ sơ, văn thư (1b).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Việt Hằng

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Việt Hằng